

QUYẾT ĐỊNH
về việc ban hành Quy chế công tác dân vận
của hệ thống chính trị tỉnh Quảng Trị

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 23-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII “*về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị*”;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/TU, ngày 19/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XVII, nhiệm kỳ 2020-2025;
- Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ công tác dân vận trong tình hình mới,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ; các ban cán sự đảng, đảng đoàn; Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các huyện, thị, thành uỷ và đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này thay thế Quyết định số 300-QĐ/TU, ngày 26/10/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ khóa XV “*về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Quảng Trị*” và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 2,
- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư TW Đảng, (để b/c)
- Văn phòng TW Đảng,
- Ban Dân vận TW,
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Lê Quang Tùng

QUY CHẾ

Công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Quảng Trị
(Kèm theo Quyết định số 460-QĐ/TU ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Dân vận và công tác dân vận (CTDV) là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng nước ta, là điều kiện quan trọng bảo đảm cho sự lãnh đạo của Đảng, thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân. CTDV là trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị (HTCT).

Đảng lãnh đạo trực tiếp CTDV; các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong HTCT theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ trong thực hiện CTDV; nêu cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu đối với CTDV; thường xuyên học tập, quán triệt tư tưởng, đạo đức và thực hiện phong cách dân vận “*Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quy chế này quy định trách nhiệm của tập thể, cá nhân; cơ chế, phương thức thực hiện CTDV của các tổ chức trong HTCT tỉnh Quảng Trị.

Điều 3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức (CBCC-VC) đối với CTDV gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, phân công lãnh đạo, cán bộ trực tiếp phụ trách CTDV.

Chương II

TRÁCH NHIỆM LÃNH ĐẠO VÀ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN

Mục I

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN ĐẢNG, CẤP ỦY VÀ TỔ CHỨC ĐẢNG

Điều 4. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (gọi tắt là Tỉnh uỷ), Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ:

1. Tỉnh uỷ chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện toàn diện CTDV trong HTCT; quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc, Đại hội Đảng bộ tỉnh và các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định và các văn bản chỉ đạo của Đảng (sau đây gọi chung là các chủ trương, nghị quyết của Đảng) về lĩnh vực CTDV.

2. Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy về lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Tỉnh ủy về CTDV của HTCT, công tác dân tộc, công tác tôn giáo, xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ (QCDC) ở cơ sở và công tác hội quần chúng trong phạm vi toàn tỉnh.

3. Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong từng thời điểm cụ thể, Tỉnh ủy hoặc Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất ban hành chủ trương và lãnh đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, đảng đoàn, ban cán sự đảng triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Tỉnh ủy về CTDV.

4. Phối hợp với MTTQVN và các đoàn thể chính trị - xã hội (CT-XH) ở Trung ương trong lãnh đạo, định hướng hoạt động và tạo điều kiện thuận lợi để MTTQ và các đoàn thể CT-XH cấp tỉnh phát huy vai trò trong thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh.

5. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy chủ trì tổ chức tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Nhân dân và các vấn đề phức tạp trên địa bàn.

6. Lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn tổ chức bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ của Ban Dân vận Tỉnh ủy, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội, các hội quần chúng cấp tỉnh để làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy và làm nòng cốt trong CTDV, vận động quần chúng của Đảng. Chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể CT-XH xây dựng đội ngũ CBCC-VC có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm về CTDV.

7. Định kỳ hàng quý và trong những trường hợp cần thiết, Ban Thường vụ Tỉnh ủy nghe Ban Dân vận Tỉnh ủy, MTTQ, các đoàn thể CT-XH cấp tỉnh và các tổ chức, cơ quan liên quan báo cáo về tình hình Nhân dân và kết quả hoạt động CTDV.

8. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Tỉnh ủy về CTDV.

9. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh phân công đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy phụ trách CTDV của Đảng bộ.

Điều 5. Ban Dân vận Tỉnh ủy

1. Cơ quan tham mưu, giúp Tỉnh ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy về lãnh đạo, chỉ đạo CTDV của HTCT, bao gồm: CTDV của Đảng; CTDV trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp; công tác dân tộc, công tác tôn giáo; xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở; công

tác hội quần chúng; hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở tỉnh và Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo tỉnh (gọi tắt là 02 Ban Chỉ đạo).

2. Chủ trì, nghiên cứu, phối hợp tham mưu, đề xuất Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy cụ thể hóa thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về CTDV của HTCT thành các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về CTDV; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc tổ chức thực hiện CTDV của HTCT trong tỉnh. Chuẩn bị và tham gia chuẩn bị các dự thảo văn kiện, xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai, thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Tỉnh ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo CTDV.

3. Tham mưu Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng hoạt động của MTTQ và các đoàn thể CT-XH, các hội quần chúng cấp tỉnh; việc thực hiện và trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền trong tiếp thu, giải quyết kiến nghị của MTTQ và các đoàn thể CT-XH và Nhân dân sau giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và các vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên, người dân và doanh nghiệp.

4. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong HTCT theo dõi, tổng hợp tình hình Nhân dân (bao gồm cả tình hình dân tộc, tôn giáo, các giai tầng xã hội, các vấn đề bức xúc trong Nhân dân) để báo cáo, tham mưu, đề xuất Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết những vấn đề về CTDV.

5. Tham gia ý kiến với HĐND, UBND tỉnh trong việc thể chế hóa thực hiện các chủ trương của Trung ương, của Tỉnh ủy liên quan đến lĩnh vực CTDV. Thẩm định các đề án, đề tài, quy chế, quy định, chương trình của các cơ quan, ban, ngành có nội dung liên quan đến lĩnh vực CTDV trước khi trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy; phối hợp với các ban, ngành chức năng trong giải quyết những kiến nghị, phản ánh, bức xúc của Nhân dân.

6. Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, lực lượng vũ trang trong thực hiện CTDV; công tác nghiên cứu, trao đổi, kiểm tra, giám sát, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, thông tin tuyên truyền; ký kết, tổ chức thực hiện và sơ kết, tổng kết các chương trình phối hợp về CTDV trên địa bàn tỉnh.

7. Ban Dân vận Tỉnh ủy là cơ quan thường trực của 02 Ban Chỉ đạo; tham gia một số ban chỉ đạo, hội đồng công tác khác liên quan công tác dân vận theo sự phân công của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy.

Trong trường hợp đặc biệt thì trực tiếp tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Ban/Tổ công tác đặc biệt để tham mưu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo

giải quyết, ứng phó, khắc phục hậu quả nhằm ổn định tình hình Nhân dân.

8. Nghiên cứu, tham mưu Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các ban, bộ, ngành Trung ương liên quan đến lĩnh vực CTDV và một số vấn đề khác về chủ quyền lãnh thổ, biên giới, biển đảo, giao lưu Nhân dân, hợp tác quốc tế trên địa bàn tỉnh.

9. Định kỳ hàng quý và trong trường hợp cần thiết tổ chức giao ban, làm việc với ban dân vận các huyện, thị uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ; tham mưu Thường trực Tỉnh uỷ chủ trì giao ban, làm việc với MTTQ, các đoàn thể CT-XH, các hội quần chúng cấp tỉnh và các cơ quan, ban, ngành liên quan.

Điều 6. Các ban Đảng, Văn phòng Tỉnh uỷ và Trường Chính trị Lê Duẩn

1. Phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh uỷ tham mưu, đề xuất Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ về các chủ trương, chính sách đối với CTDV; chuẩn bị dự thảo văn kiện đại hội, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định và các văn bản khác của Tỉnh uỷ thuộc lĩnh vực CTDV.

2. Phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh uỷ và các cơ quan liên quan tham mưu giúp Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Tỉnh uỷ về CTDV theo chức năng, nhiệm vụ được quy định.

2.1- Văn phòng Tỉnh uỷ phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh uỷ theo dõi, tổng hợp tình hình Nhân dân, CTDV của các huyện, thị, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ; phối hợp tham mưu các văn bản chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ về CTDV của HTCT.

2.2- Ban Tổ chức Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh uỷ hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng; quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, công tác cán bộ của hệ thống dân vận, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể CT-XH và các hội quần chúng cấp tỉnh được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

2.3- Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh uỷ hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng về lĩnh vực CTDV; nắm tình hình Nhân dân, dư luận xã hội; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên thường xuyên tuyên truyền về các cuộc vận động, phong trào thi đua và CTDV của HTCT.

2.4- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Tỉnh ủy về CTDV và Quy chế này.

2.5- Ban Nội chính Tỉnh ủy phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện các chủ trương, nghị quyết và văn bản của Đảng về công tác tiếp công dân, giải quyết những bức xúc, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2.6- Trường Chính trị Lê Duẩn phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy quán triệt, triển khai các chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Tỉnh ủy về CTDV trong đào tạo trung cấp lý luận chính trị đối với đội ngũ cán bộ thuộc HTCT của tỉnh.

Điều 7. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

1. Lãnh đạo, chỉ đạo HĐND, UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn, trực thuộc quán triệt, tuyên truyền, cụ thể hoá, triển khai, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy liên quan đến CTDV.

2. Phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về CTDV. Phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện CTDV, công tác dân tộc, công tác tôn giáo, xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCC-VC; phân công một đồng chí lãnh đạo phụ trách CTDV.

Điều 8. Các huyện, thị, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh ủy

1. Quán triệt, cụ thể hoá, triển khai, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, chăm lo đời sống, sản xuất của Nhân dân liên quan đến lĩnh vực CTDV; ban hành các nghị quyết chuyên đề, văn bản chỉ đạo về CTDV. Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức trong HTCT ở địa phương phối hợp thực hiện có hiệu quả CTDV.

2. Phối hợp với các cơ quan nhà nước, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể CT-XH tỉnh để lãnh đạo, định hướng hoạt động của chính quyền, MTTQ và các đoàn thể CT-XH ở địa phương, đơn vị. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác vận động quần chúng, giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của MTTQ và các đoàn thể CT-XH theo các quy chế, quy định của Đảng đối với cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và cán bộ, đảng viên ở địa phương, đơn vị.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo, phân công người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, bức xúc, phản ánh của Nhân dân và các vấn đề nổi lên trên địa bàn.

4. Định kỳ ba tháng, sáu tháng, chín tháng, một năm tổ chức giao ban, làm việc giữa thường trực cấp ủy với ban dân vận, chính quyền, lực lượng vũ trang, MTTQ và các đoàn thể CT-XH để nghe phản ánh tình hình, tư tưởng, tâm trạng của Nhân dân; những vấn đề mà CBCC-VC, người lao động, đoàn viên, hội viên, chiến sỹ lực lượng vũ trang và người dân quan tâm, băn khoăn, lo lắng, bức xúc để kịp thời chỉ đạo giải quyết.

5. Chỉ đạo kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt, cán bộ chuyên trách có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm công tác đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của ban dân vận; khối dân vận xã, phường, thị trấn; MTTQ và các đoàn thể CT-XH theo thẩm quyền.

6. Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy phân công đồng chí phó bí thư thường trực phụ trách CTDV của đảng bộ và một đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ trực tiếp làm Trưởng Ban dân vận. Trường hợp không có Ban Dân vận thì chỉ đạo phân công một đồng chí cấp ủy phụ trách CTDV. Chỉ đạo các đảng ủy xã, phường, thị trấn phân công đồng chí phó bí thư đảng ủy làm trưởng khối dân vận; đảng ủy cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phân công đồng chí phó bí thư đảng ủy phụ trách CTDV, nếu cấp ủy không có phó bí thư thì đồng chí bí thư trực tiếp phụ trách CTDV.

Mục II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Điều 9. Trách nhiệm của Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Thể chế hoá các chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Quốc hội liên quan đến CTDV thành văn bản quy phạm pháp luật và chính sách của tỉnh phù hợp với thực tiễn địa phương theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quyết định các vấn đề quan trọng của tỉnh và các hoạt động khác của HĐND tỉnh.

2. Tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu ý kiến đóng góp của Ban Dân vận Tỉnh uỷ, MTTQ, các tổ chức thành viên, các tầng lớp Nhân dân trong xây dựng các chủ trương, nghị quyết, kế hoạch lớn của tỉnh nhất là những vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng và nghĩa vụ của công dân, bảo đảm các chủ trương hợp lòng dân. Tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đề xuất, đóng góp ý kiến trong việc xây dựng, hoàn thiện pháp luật; thực hiện giám sát và quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh.

3. Phối hợp với MTTQ và các đoàn thể CT-XH tỉnh trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội; tiếp xúc, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri; giám sát các cơ quan, tổ chức giải quyết kiến nghị của cử tri và Nhân dân; hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND tỉnh; giám sát việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp; lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND tỉnh bầu hoặc phê chuẩn.

4. Thực hiện hoạt động giám sát giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân và việc tổ chức, thực hiện chính sách, pháp luật đối với những vấn đề Nhân dân quan tâm nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân theo quy định của pháp luật; đôn đốc, theo dõi các cơ quan có trách nhiệm giải quyết những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của cử tri và Nhân dân. Phát huy vai trò tư vấn, giám sát, phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể CT-XH trong việc xây dựng, triển khai thực hiện các văn bản pháp luật, quyết định các chương trình kinh tế, xã hội và các vấn đề khác của tỉnh theo quy định của pháp luật.

5. Đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND các cấp có kế hoạch cụ thể, thiết thực và trách nhiệm về tìm hiểu các hoạt động của đời sống xã hội ở địa phương; thu thập và phản ánh trung thực ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị của cử tri, Nhân dân.

6. Quyết định, tổ chức trưng cầu dân ý theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Cụ thể hóa, thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo của Chính phủ, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh liên quan đến CTDV, công tác dân tộc, công tác tôn giáo, xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở thành chương trình, kế hoạch và chỉ đạo các sở, ban, ngành, chính quyền các cấp tổ chức thực hiện.

2. Chỉ đạo thực hiện CTDV trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp; nâng cao nhận thức, tinh thần, trách nhiệm, gương mẫu, đạo đức công vụ của CBCS-VC về CTDV theo các chủ trương, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ và Tỉnh ủy.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; cải cách hành chính; công khai, minh bạch, dân chủ và trách nhiệm giải trình trong hoạt động; chịu sự kiểm tra, giám sát của Nhân dân; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và tổ chức đối thoại giải quyết những vấn đề bức xúc của Nhân dân. Tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến, giám sát, phản biện trong xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật, nhất là những chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống của Nhân dân và an sinh xã hội.

4. Tăng cường giải pháp nâng cao năng lực thực thi công vụ, đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân của các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp và đội ngũ CBCC-VC; thanh tra, kiểm tra, xử lý tham nhũng, tiêu cực, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân, vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ.

5. Phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Tỉnh ủy về CTDV trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp.

6. Phối hợp với MTTQ và các đoàn thể CT-XH tỉnh phát huy quyền làm chủ của Nhân dân tham gia quản lý nhà nước, xây dựng chính quyền các cấp theo phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*"; giám sát hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp và việc thực thi công vụ của CBCC-VC; tiếp thu, giải quyết kiến nghị của MTTQ, các đoàn thể CT-XH và Nhân dân sau giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng chính quyền.

7. Triển khai thực hiện các chương trình, dự án của Quốc gia, của tỉnh về đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững; giải quyết việc làm, ổn định đời sống Nhân dân gắn với giải quyết hài hòa các vấn đề về lợi ích của Nhà nước, người dân và doanh nghiệp trong triển khai, giải phóng mặt bằng, tái định cư... và các vấn đề khác liên quan đến lĩnh vực CTDV. Chỉ đạo xây dựng quy chế, quy định, ký kết các chương trình phối hợp CTDV giữa cơ quan chính quyền, lực lượng vũ trang với cơ quan dân vận, MTTQ và các đoàn thể CT-XH từ tỉnh đến cơ sở.

8. Chỉ đạo cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin, truyền thông của tỉnh thường xuyên tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân vận và CTDV; phản ánh, nêu gương mô hình, điển hình tập thể và cá nhân thực hiện tốt CTDV và phong trào thi đua.

9. Bảo đảm kinh phí hoạt động theo quy định và quan tâm tạo điều kiện về cơ sở vật chất cho MTTQ và các đoàn thể CT-XH, các hội quần chúng cấp tỉnh nhằm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ chính trị được giao.

10. Định kỳ ba tháng, sáu tháng, chín tháng, một năm có chương trình phối hợp, làm việc với MTTQ và các đoàn thể CT-XH tỉnh; chỉ đạo, triển khai, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, phát huy dân chủ, tham gia phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững QP-AN, đảm bảo an sinh xã hội.

Điều 11. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của ngành dọc cấp trên và của tỉnh liên quan đến CTDV trong các cơ quan, đơn vị.

2. Thực hiện cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thực hành dân chủ, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động; phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí.

3. Ban hành và tham mưu, đề xuất UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách, quyết định hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật phải hướng đến lấy người dân làm trung tâm, làm chủ thể và mục đích phục vụ Nhân dân, hợp lòng dân.

4. Tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia, đóng góp ý kiến, giám sát, phản biện trong xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, nhất là những chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống của nhân dân trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Thực hiện có hiệu quả quy định về dân chủ ở cơ sở trong cơ quan, đơn vị. Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ CBCC-VC, nhất là trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu. Thanh tra, kiểm tra, xử lý tiêu cực, tham nhũng, hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh những vấn đề bức xúc của Nhân dân theo thẩm quyền.

6. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong HTCT thực hiện CTDV.

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan tư pháp

1. Thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về CTDV; nâng cao đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân. Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục pháp luật và ý thức tuân thủ pháp luật trong Nhân dân.

2. Cải cách tư pháp, bảo vệ công lý, bảo đảm quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, cá nhân; bảo đảm hoạt động khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đúng pháp luật, không oan sai, không bỏ lọt tội phạm và người phạm tội; thực hiện tốt đối thoại, hoà giải tại toà án.

3. Cải cách thủ tục hành chính tư pháp; tăng cường công khai, minh bạch, sự giám sát của cơ quan dân cử và Nhân dân đối với hoạt động tư pháp. Giải quyết

kiếu nại, tố cáo trong hoạt động tổ tụng; bồi thường cho cá nhân, tổ chức bị thiệt hại do người thi hành công vụ gây ra trong hoạt động tổ tụng và thi hành án (nếu có) theo quy định của pháp luật.

4. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong HTCT thực hiện CTDV.

Điều 13. Trách nhiệm của các đơn vị lực lượng vũ trang

1. Quán triệt, triển khai thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Tỉnh ủy và ngành dọc cấp trên về CTDV; nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân; tuyên truyền, vận động cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ QP-AN; củng cố, tăng cường tình đoàn kết quân dân, xây dựng mối quan hệ gắn bó mật thiết với Nhân dân.

2. Tham mưu cấp ủy, chính quyền thực hiện tốt các nhiệm vụ QP-AN gắn với CTDV; phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong HTCT của tỉnh và các địa phương, đơn vị trong thực hiện CTDV, các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; xây dựng và củng cố vững chắc thể trận quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh Nhân dân, thể trận lòng dân đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Chủ động nắm chắc tình hình, phối hợp giữa các cơ quan chức năng và chính quyền các cấp đảm bảo an ninh trên các lĩnh vực, nhất là an ninh biên giới, biển đảo, an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo....; xử lý, giải quyết tốt các vấn đề phức tạp từ cơ sở, không để hình thành “điểm nóng”; thường xuyên tiến hành CTDV; tham gia thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, kế hoạch của tỉnh về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động HTCT ở cơ sở; phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh.

3. Phối hợp với Ban Dân vận của cấp ủy, MTTQ, đoàn thể CT-XH các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan làm tốt công tác tham mưu cấp ủy, chính quyền trong thực hiện CTDV; chính sách dân tộc, tôn giáo và các chính sách xã hội liên quan lực lượng vũ trang trên địa bàn đóng quân.

Điều 14. Trách nhiệm của chính quyền các cấp

1. Xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể hóa triển khai, thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh liên quan đến CTDV, công tác dân tộc, công tác tôn giáo, xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở và CTDV trong giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện cải cách hành chính; công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, nguồn lực nhà nước và của địa phương.

3. Thực hiện các quy định về dân chủ ở cơ sở; tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; phối hợp thực hiện CTDV trong hòa giải cơ sở, giải quyết những bức xúc, mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân; tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp ý kiến, phản biện, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật và hoạt động của chính quyền các cấp.

4. Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ CBCC-VC. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là những vấn đề liên quan đến đời sống, sản xuất của Nhân dân; xử lý tham nhũng, tiêu cực, hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân theo thẩm quyền.

5. Phối hợp với ban dân vận, MTTQ và các đoàn thể CT-XH cùng cấp trong tham mưu cấp ủy quán triệt, triển khai, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về CTDV trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp, công tác dân tộc, công tác tôn giáo, xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở và hoạt động của các hội quần chúng.

6. Phân công đồng chí chủ tịch ủy ban nhân dân phụ trách CTDV và chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc phân công một đồng chí lãnh đạo phụ trách CTDV.

7. Định kỳ ba tháng, sáu tháng, chín tháng, một năm có chương trình làm việc với Ban Dân vận, MTTQ và các đoàn thể CT-XH cùng cấp để nắm tình hình Nhân dân và CTDV.

Mục III

TRÁCH NHIỆM CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM VÀ CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI CẤP TỈNH

Điều 15. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

1. Thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; thực hiện vai trò nòng cốt chính trị CTDV trong tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội.

2. Tuyên truyền, động viên Nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh; giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và CBCC-VC và việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu.

3. Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; cùng với Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, HTCT trong sạch,

vững mạnh; tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị và những vấn đề bức xúc của cử tri, của Nhân dân và các tổ chức thành viên để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước chỉ đạo giải quyết; có trách nhiệm thông tin cho Nhân dân biết kết quả giải quyết của các cơ quan chức năng.

4. Phối hợp với chính quyền các cấp tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; phát huy vai trò của cá nhân tiêu biểu trong các tầng lớp Nhân dân, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, các tôn giáo; làm nòng cốt triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở theo các chủ trương của Đảng, pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết liên tịch của Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam.

5. Tham gia và vận động Nhân dân đóng góp ý kiến xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, các chương trình, dự án của Trung ương, của tỉnh liên quan đến phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững QP-AN và đời sống Nhân dân. Chủ trì triển khai các chương trình giám sát, phản biện xã hội; vận động Nhân dân giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng; thực hiện hoạt động tự quản, hoà giải trong cộng đồng dân cư; tiếp công dân, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, đặc xá, cử bào chữa viên, hội thẩm nhân dân.

6. Phối hợp với HĐND tỉnh, HĐND các cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan hiệp thương giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp; tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp đảm bảo dân chủ, đúng luật định.

7. Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống MTTQ tham mưu cấp ủy, phối hợp với chính quyền, cơ quan, đoàn thể CT-XH, lực lượng vũ trang cùng cấp trong thực hiện nhiệm vụ CTDV; hoạt động đối ngoại, giao lưu Nhân dân; vận động các tổ chức và người Việt Nam ở nước ngoài đoàn kết, giúp đỡ nhau; giữ gìn và phát huy tinh thần yêu nước, bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, hướng về Tổ quốc, đóng góp tài năng, trí tuệ, nguồn lực, kinh nghiệm quản lý vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh.

Điều 16. Các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh

1. Chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nhằm đoàn kết, tập hợp đoàn viên, hội viên; làm tốt vai trò đại diện, nòng cốt chính trị trong công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

2. Tham gia đóng góp ý kiến với Đảng, Nhà nước trong việc xây dựng chủ trương, chính sách, pháp luật và các vấn đề liên quan đến bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, nghĩa vụ công dân của CBCC-VC, người lao động, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; cùng với MTTQ thực hiện tốt vai trò kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và thực hiện QCDC ở cơ sở theo phương châm "*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*".

3. Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ công dân của CNVC-LĐ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở; việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu theo quy định.

4. Chủ trì và phối hợp với MTTQ phát động, hưởng ứng, duy trì các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước trong CNVC-LĐ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững QP-AN trên địa bàn tỉnh.

5. Thường xuyên nắm bắt, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của CNVC-LĐ, đoàn viên, hội viên, Nhân dân để phản ánh, kiến nghị, tham mưu, đề xuất với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh các biện pháp giải quyết và thông tin đến CNVC-LĐ, đoàn viên, hội viên, Nhân dân biết kết quả giải quyết của các cơ quan chức năng.

6. Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống tổ chức các cấp tham mưu cấp ủy, phối hợp với MTTQ, chính quyền, cơ quan, lực lượng vũ trang cùng cấp trong thực hiện nhiệm vụ CTDV.

7. Tham gia thực hiện hoạt động đối ngoại, giao lưu Nhân dân; tuyên truyền, vận động người Việt Nam ở nước ngoài đoàn kết, giúp đỡ nhau; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, quan hệ gắn bó với gia đình, quê hương, đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh.

Chương III

PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN

Điều 17. Quán triệt, tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, CBCC-VC, người lao động, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bằng các hình thức thiết thực, sáng tạo, hiệu quả; phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng, Nhà nước, tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 18. Cụ thể hoá, triển khai, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực

hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh liên quan đến lĩnh vực CTDV gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức trong HTCT; triển khai sâu rộng phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” trên các lĩnh vực đời sống xã hội.

Điều 19. Cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Tỉnh ủy liên quan đến CTDV.

Xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ làm CTDV của HTCT trong tỉnh; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu công tác dân vận trong tình hình mới. Phân công cán bộ phụ trách, cán bộ chuyên trách làm công tác dân vận có năng lực, đạo đức, uy tín, kinh nghiệm.

Cán bộ, đảng viên, CCVC, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu có trách nhiệm thực hiện tốt CTDV theo quy định của Đảng và Nhà nước; gương mẫu thực thi công vụ, nêu cao tinh thần phục vụ Nhân dân; giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân.

Điều 20. Các cơ quan, tổ chức trong HTCT của tỉnh phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, nâng cao hiệu quả CTDV thông qua các cơ chế phối hợp liên ngành; xây dựng, ký kết, triển khai, đánh giá kết quả các chương trình phối hợp; tổ chức hội nghị giao ban (theo định kỳ, chuyên đề), hội thảo; xây dựng đề án, đề tài, quy chế, quy định, tài liệu phục vụ nghiên cứu, học tập, trao đổi thông tin, chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến lĩnh vực CTDV.

Điều 21. Khi có tình huống phức tạp liên quan đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; thiên tai, thảm họa, dịch bệnh thì cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo HTCT ứng phó kịp thời; thông tin nhanh đến Ban Dân vận, MTTQ và các đoàn thể CT-XH các cấp trong tỉnh.

Ban Dân vận cấp ủy chủ trì tham mưu cấp ủy chỉ đạo, phối hợp với MTTQ và các đoàn thể CT-XH, cơ quan, tổ chức có liên quan vận động CBCC-VC, người lao động, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; phát huy vai trò nòng cốt chính trị tham gia lực lượng xung kích.

Điều 22. Chế độ làm việc, thông tin, báo cáo

1. Định kỳ hằng quý và hằng năm cấp ủy làm việc với Ban dân vận, MTTQ, các đoàn thể CT-XH, cơ quan, tổ chức có liên quan cùng cấp để nắm tình hình, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; đánh giá kết quả, định hướng CTDV đáp ứng tình hình thực tiễn.

2. Định kỳ hằng tháng, ba tháng, sáu tháng, chín tháng và hằng năm: Chính quyền, MTTQ và các đoàn thể CT-XH, lực lượng vũ trang báo cáo kết quả CTDV với cấp ủy và gửi báo cáo đến Ban Dân vận cùng cấp; cấp ủy cấp dưới báo cáo tình hình Nhân dân và CTDV đến cấp ủy cấp trên và Ban Dân vận của cấp ủy cấp trên để tổng hợp, theo dõi.

3. Các cơ quan trong hệ thống dân vận các cấp thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Dân vận cấp ủy cấp trên trực tiếp.

4. Trường hợp khẩn cấp, đột xuất, cần thiết liên quan đến tình hình Nhân dân thì các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể CT-XH, lực lượng vũ trang và các cơ quan liên quan trực tiếp báo cáo với Thường trực cấp ủy; Ban Dân vận cấp ủy tổng hợp, theo dõi, tham mưu cấp ủy.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 23. Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, cơ quan, tổ chức trong HTCT tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế CTDV của HTCT tỉnh; đồng thời xây dựng, bổ sung, hoàn thiện quy chế CTDV của HTCT của địa phương, đơn vị mình và chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả.

Điều 24. Hằng năm, các cơ quan, tổ chức trong HTCT tỉnh đánh giá kết quả thực hiện CTDV; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; nghiêm khắc phê bình, kỷ luật những tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, có vi phạm trong CTDV.

Điều 25. Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy chế, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
